

Số: 50/2020/QĐST-HNGĐ

Tương Dương, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 08 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Kh V L. Sinh năm 1978.

Trú tại: Bản C, xã T Th, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Mạc Th D. Sinh năm 1990.

Trú tại: Bản C, xã T Th, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Kh V L. Sinh năm 1992

Bị đơn: Chị Mạc Th D. Sinh năm 1990

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Kh V L và chị Mạc Th D thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Anh Kh V L và chị Mạc Th D thỏa thuận

+ Giao cháu là Kha Th K Tr, sinh ngày 07/9/2010 cho anh Kh V L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành.

+ Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Mạc Th D

+ Chị Mạc Th D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Không ai được cản trở chị Điều thực hiện quyền này.

- Về tài sản: Anh Kh V L và chị Mạc Th D chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, chị Mạc Th D và anh Kh V L thỏa thuận anh Kh V L phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm và hoàn trả lại cho anh L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai số 0000553 ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tương Dương;
- Cơ quan THADS Tương Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Tam Thái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Moong Công Hải